

Bản án số: 64/2019/HS - ST
Ngày 12/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Ngọc Hà.

****Các Hội thẩm nhân dân:*** - 1. Ông Phạm Công Chấn.
-2. Ông Vũ Ngọc Côn.

**** Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

****Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:***
Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1973.

Sinh, trú quán: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Giới tính: nam - Nghề nghiệp: Làm ruộng - Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không - Trình độ học vấn: 06/12. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1930 (đã chết).

Vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1974 làm ruộng, vườn tại C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Con: Có 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2001. Anh, chị em ruột: Có 10 anh, chị em ruột, bị cáo là thứ mười.

Tiền án: có 01 tiền án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2015/HSST ngày 11/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn C 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/12/2014. Buộc bồi thường số tiền 6.200.000 đồng và chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 310.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Giá trị tài sản trộm cắp là 3.986.000 đồng. Ngày 01/6/2017 C chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, ngày 17/7/2015 chấp hành xong phần án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Đối với số tiền bồi thường 6.200.000

đồng người được thi hành án chưa có đơn yêu cầu. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 24/5/2019 chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không .

Nhân thân: Tại bản án số 08/2005/HSST ngày 02/3/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Nguyễn Văn C 04 tháng 03 ngày tù về tội “Đánh bạc” thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2004. Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên Tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác. Phạt bổ sung 3.000.000đồng, bị cáo phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.835.000 đồng. Ngày 11/7/2011 đã chấp hành tiền án phí và tiền phạt tổng số tiền là 1.000.000đồng. Số tiền còn lại được miễn thi hành án vào ngày 17/9/2012. Bị can đã được xóa án tích.

Tại bản án số 18/2006/HSST ngày 28/4/2006 của tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn C 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 08/2/2006. Phạt bổ sung 3.000.000 đồng và chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.995.000 đồng. Ngày 08/11/2006 C chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, ngày 01/12/2014 chấp hành xong 50.000 đồng án phí HSST và nộp 100.000 đồng tiền phạt bổ sung. Số tiền phạt còn lại là 2.900.000 đồng được miễn thi hành án ngày 02/02/2015. Bị can đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đang tại ngoại ở địa phương. Hiện có mặt tại phiên toà.

*** Bị hại:**

Anh Nguyễn Văn M - Sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Vũ Thị T - Sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/5/2019, Nguyễn Văn C có hỏi mượn chị Vũ Thị T (là vợ C) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, biển số 98E1 - 605.95 để đi có việc riêng, chị T đồng ý và đưa chìa khóa cho C. C đi xe mô tô ra thị trấn C, huyện L ngồi uống nước đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì đi xe mô tô về nhà. Trên đường về đến cửa hàng sơn của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985, trú tại Thôn Đ, xã T, huyện L, thấy nhà đèn sáng, cửa mở thì C dừng xe lại và đi bộ vào trong cửa hàng để xin lửa châm thuốc hút. Khi vào đến cửa hàng C quan sát thấy không có người ở nhà, C thấy trong cửa hàng có nhiều thùng sơn nhãn hiệu NANO nên nảy sinh ý định

trộm cắp thùng sơn mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. C đi vào trong cửa hàng của anh M và dùng hai tay bê 01 thùng sơn nhãn hiệu NANO 10, dung tích 18 lít và mang ra chỗ để xe mô tô, C cho thùng sơn lên xe, rồi nổ máy đi được khoảng 02m thì anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974, trú tại thôn Đ, xã T, huyện L, ở cạnh nhà anh M phát hiện, tri hô, giữ lại và gọi chủ nhà thì có chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1988 ở trong nhà ra cùng giữ người, sau đó chị V gọi điện thoại cho anh M về và người dân kéo đến xem. Trong lúc bị giữ lại C sợ bị người dân đánh nên bỏ chạy được khoảng mấy chục mét thì bị anh Đặng Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã T, huyện L giữ lại và đưa trở lại quán nhà anh M, sau đó anh M đã trình báo Công an xã T đến lập biên bản vụ việc, lập biên bản tạm giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, biển số 98E1 - 605.95 và 01 thùng sơn nhãn hiệu NANO 10, loại 18 lít.

Ngày 25/6/2019 Công an xã T, huyện L đã chuyển hồ sơ và vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 24/7/2019, chị Vũ Thị T giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 050157 của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, màu sơn vàng - nâu - bạc, biển số 98E1 - 605.95 mang tên Vũ Thị T, địa chỉ ở C, xã T, huyện L.

Ngày 27/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn yêu cầu định giá tài sản đối với 01 thùng sơn, nhãn hiệu NANO 10, dung tích 18 lít. Tại bản kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐ ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn, kết luận: 01 thùng sơn, nhãn hiệu NANO 10, dung tích 18 lít giá trị ở thời điểm chiếm đoạt là 1.782.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo C phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 75/ CT - VKS - HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Các điều 6; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Buổi tối ngày 24/5/2019, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản là anh Nguyễn Văn M không có mặt ở đó để lấy 01 (một) thùng sơn, nhãn hiệu NANO 10, dung tích 18 lít trị giá 1.782.000 đồng khi có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt tù về tội “Đánh bạc”. Nhưng bị cáo không chịu cải sửa lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp thùng sơn của gia đình anh Minh.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng là tình tiết định tội nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhưng cần áp dụng điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cao hơn mức khởi điểm mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với chị Vũ Thị T (vợ của bị cáo C) có cho C mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, biển số 98E1 - 605.95 nói là đi có việc riêng. Việc C sử dụng xe để trộm cắp tài sản chị T không được biết và không được bàn bạc gì do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 20/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp những tài sản gồm: Trả lại cho anh Nguyễn Văn M 01 (một) thùng sơn, nhãn hiệu NANO 10, dung tích 18 lít. Trả lại cho chị Vũ Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Lead, màu sơn Vàng nâu - Bạc, biển số 98E1- 605.95 và 01 đăng ký xe mô tô, biển số 98E1 - 605.95 mang tên Vũ Thị T, trú tại C, xã T, huyện L nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Các điều 6; 23; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà

